Số báo danh: ……..
Phòng thi: ……

Điểm:
Bằng chữ:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ
MÔN TOÁN 4
Năm học 2021 – 2022
Thời gian (40 phút)

GV coi	GV chấm

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1:

a. Giá trị của chữ số 9 trong số 809 432 là:

A. 5 B. 50 C. 9 000 D. 500

b. Trung bình cộng của 36 và 48 là:

A. 12 B. 42 C. 84 D. 37

Câu 2: Tìm số tròn chục x biết: 27 < x < 55

A. 30; 40; 50. B. 50; 60; 70. C. 20; 30; 40. D. 40; 50; 60.

Câu 3: Số: Sáu trăm triệu không trăm linh bốn nghìn bẩy trăm hai mươi.

A. 80 004 720 B. 600 004 720 C. 84 720 D. 800 400 720

Câu 4: Kết quả của phép nhân 56 x 11 là:

A. 538 B. 618 C. 683 D. 138

Câu 5: 3 m^2 4 dm^2 =……...dm^2

A. 250 B. 2500 C. 2005 D. 304

Câu 6: Chu vi hình chữ nhật có chiều dài 36 dm, chiều rộng 28 dm là

A. 64 dm B. 32 dm C. 128 dm D. 1 008 dm

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Bài 1: Đặt tính rồi tính .

a. 37 052 + 28 456 b. 47656 – 9187 c. 487 × 21 d. 14790 : 34

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……